

Số: 4282/QĐ-BYT

Hà Nội, ngày 21 tháng 10 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt "**Kế hoạch truyền thông về tiêm chủng giai đoạn 2014-2016**"

BỘ TRƯỞNG BỘ Y TẾ

Căn cứ Nghị định số 63/2012/NĐ - CP ngày 31 tháng 8 năm 2012 của Chính phủ quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Y tế dự phòng,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt "Kế hoạch truyền thông về tiêm chủng giai đoạn 2014-2016"

Điều 2. Kế hoạch này là căn cứ để các đơn vị xây dựng Kế hoạch truyền thông về tiêm chủng giai đoạn 2014-2016 và tổ chức thực hiện tại địa phương.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, ban hành.

Điều 4. Các Ông, Bà: Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Vụ trưởng Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch Tài chính, Cục trưởng Cục Y tế dự phòng, Trưởng Ban quản lý dự án Tiêm chủng mở rộng quốc gia, Giám đốc Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe trung ương, Giám đốc Sở Y tế các tỉnh/ thành phố trực thuộc trung ương và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ trưởng Bộ Y tế (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố (để phối hợp);
- Các Viện VSDT, Viện Pasteur;
- Dự án TCMR quốc gia (để thực hiện);
- Sở Y tế các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- TTYTDP, T4G các tỉnh, thành phố (để thực hiện);
- Trung tâm TTGD SK TƯ (để thực hiện);
- Các Vụ/Cục: KH-TC; TT-KT; HTQT; PC; VPB; DP;
- Công thông tin điện tử Bộ Y tế;
- Lưu: VT, DP.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Nguyễn Thanh Long

KẾ HOẠCH

Truyền thông về tiêm chủng giai đoạn 2014-2016

(Ban hành kèm theo Quyết định số 4282/QĐ-BYT ngày 21 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Phần I

CƠ SỞ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

I. CƠ SỞ THỰC TIỄN

1. Lợi ích của vắc xin phòng bệnh.

Vắc xin là một công cụ rất hiệu quả trong dự phòng một số bệnh truyền nhiễm. Hiện nay đã có gần 30 bệnh truyền nhiễm có thể dự phòng được bằng vắc xin. Không giống như các can thiệp y tế khác, vắc xin giúp cho dự phòng và bảo vệ sức khỏe cho con người và qua đó góp phần phát triển nguồn nhân lực. Ngoài việc làm giảm tỷ lệ mắc bệnh và tử vong, làm cho trẻ em khỏe mạnh phát triển thể chất và trí tuệ, giảm số ngày ốm và nhập viện đồng thời giảm chi phí chăm sóc y tế, giảm gánh nặng bệnh tật gây nên. Tiêm chủng còn giúp bảo vệ sức khỏe cho cả người lớn như vắc xin phòng bệnh: cúm, viêm màng não do não mô cầu, ung thư gan, ung thư cổ tử cung. Nhờ có vắc xin, thế giới đã thanh toán được bệnh đậu mùa. Trung tâm Dự phòng và Kiểm soát bệnh tật Hoa Kỳ đã xếp tiêm chủng mở rộng (TCMR) đứng thứ 4 trong 10 thành tựu lớn nhất về y tế công cộng của thế kỷ 20. Bệnh bại liệt hiện chỉ còn lưu hành ở 4 nước, số trẻ chết vì bệnh sởi năm 2007 giảm 78% so với năm 2000, số trẻ chết vì viêm gan B, viêm phổi, viêm màng não do Hib hàng năm giảm đi 2,5 triệu trẻ sau khi nhiều nước triển khai đưa vắc xin viêm gan B và Hib vào chương trình TCMR sau năm 2000. Thập kỷ đầu tiên của thế kỷ 21 được coi là thập kỷ thành công nhất của lịch sử phát triển vắc xin. Các vắc xin mới là vắc xin viêm màng não do não mô cầu, vắc xin phế cầu phòng viêm phổi, vắc xin phòng tiêu chảy do vi rút rota và vắc xin phòng vi rút HPV gây ung thư cổ tử cung. Theo tổng kết của Liên minh toàn cầu về vắc xin và Tiêm chủng (GAVI), trong thập kỷ vừa qua vắc xin viêm gan B và Hib được đưa vào chương trình TCMR ở nhiều nước đang phát triển đã góp phần dự phòng cho 5 triệu trẻ em khỏi bị tử vong vì các bệnh nhiễm trùng nhờ tiêm vắc xin. Cùng với các hoạt động nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống y tế, sự tăng đầu tư nguồn lực và kinh phí, với việc đưa thêm các vắc xin mới vào chương trình TCMR (vắc xin phế cầu phòng viêm phổi, vắc xin rota phòng tiêu chảy và các vắc xin khác như sốt vàng, não mô cầu, viêm não Nhật Bản, rubella, thương hàn, HPV...). Tổ chức Y tế thế giới (TCYTTG) ước tính rằng nếu tất cả các vắc xin sẵn có hiện nay đều được sử dụng rộng rãi trên thế giới với tỷ lệ bao phủ cao trên 90%, hàng năm dự phòng 2-3 triệu trẻ em nữa không bị chết vì các bệnh nhiễm trùng.

2. Khó khăn và thách thức đối với công tác tiêm chủng

Thành quả đạt được về tiêm chủng mở rộng ở Việt Nam là rất lớn, nhưng thực tế luôn phải đối mặt với không ít khó khăn và thách thức:

2.1. Vấn đề toàn cầu hóa, vấn đề ô nhiễm môi trường, sự gia tăng dân số, quá tải ở bệnh viện, biến đổi khí hậu toàn cầu, một số căn bệnh mới bùng phát và một số căn bệnh tái xuất hiện, nhu cầu chăm sóc sức khỏe của người dân ngày càng tăng... đang đặt ra những thách thức mới cho hoạt động y tế dự phòng; sự chênh lệch mức sống giữa nông thôn - thành thị, miền núi - đồng bằng, giao thông khó khăn ở thôn bản vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận... đã ảnh hưởng đến việc sử dụng dịch vụ tiêm chủng của phụ nữ có thai và trẻ em.

2.2. Yếu tố tiếp cận dịch vụ tiêm chủng

Một số địa bàn miền núi, dân tộc thiểu số, và khó tiếp cận có độ bao phủ tiêm chủng thấp hơn so với tỉ lệ của cả nước (theo ước tính dưới 80%) do cơ sở vật chất còn thiếu, khó khăn trong vận chuyển và bảo quản vắc xin cũng như các trang thiết bị khác phục vụ công tác tiêm chủng; các hoạt động truyền thông gặp nhiều khó khăn; điều kiện giao thông khó khăn gây cản trở cả người dân, cha mẹ trẻ đưa trẻ đi tiêm chủng đúng lịch và đầy đủ, không thuận lợi cho cán bộ y tế cung cấp các dịch vụ tiêm chủng. Trong trường hợp này, có thể cần tiếp tục tăng cường và tạo điều kiện hơn nữa cho công tác tiêm chủng lưu động ngoài trạm y tế. Bên cạnh đó ở các vùng đồng bào dân tộc thiểu số, do rào cản về vấn đề ngôn ngữ và văn hóa, khoảng cách... dẫn đến tình trạng cha mẹ không biết hay không thể cho con đi tiêm phòng tại các cơ sở y tế.

2.3. Ảnh hưởng của tai biến sau tiêm chủng

Vắc xin là an toàn nhưng không phải 100%, tuy hiếm gặp nhưng vẫn có một tỷ lệ xảy ra phản ứng sau tiêm chủng, điều này nếu không được tuyên truyền tốt để cộng đồng người dân hiểu rõ sẽ làm ảnh hưởng tới hiệu quả công tác tiêm chủng nói chung và TCMR nói riêng, đặc biệt trong việc duy trì niềm tin của cộng đồng về an toàn tiêm chủng. Những bài học kinh nghiệm khi xảy ra các trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng (TBNSTC) vào năm 2007 sau sử dụng vắc xin viêm gan B và một số tai biến sau tiêm chủng vắc xin phối hợp bạch hầu -ho gà -uốn ván-viêm gan B-Hib đã dẫn đến sụt giảm tỉ lệ tiêm chủng và giảm sút niềm tin vào vắc xin này như: trường hợp đã tiêm liều thứ nhất nhưng bỏ tiêm ở các liều sau từ 94% xuống còn 74% đối với vắc xin bạch hầu-ho gà-uốn ván (MICS, 2011) và từ 91% xuống còn 56% đối với vắc xin Viêm gan B. Do vậy việc cung cấp các thông tin đầy đủ về tiêm chủng vắc xin là rất cần thiết.

2.4. Tâm lý chủ quan: Trong gần 30 năm công tác tiêm chủng chúng ta đã đạt được những thành quả đáng khen ngợi như đã thanh toán được bệnh bại liệt, uốn ván sơ sinh. Tỷ lệ tiêm chủng luôn đạt trên 90% vì vậy không khỏi dẫn đến tâm lý thỏa mãn với thành quả đó ở các cấp độ khác nhau dẫn đến kinh phí đầu tư cho chương trình tiêm chủng bị cắt giảm đã ảnh hưởng không nhỏ đến các hoạt động về tiêm chủng đặc biệt là công tác truyền thông. Kinh nghiệm tại một số nước như Trung Quốc và một số nước ở châu Âu, Mỹ cho thấy dịch bệnh đã bùng phát trở lại sau một thời gian khống chế thành công như bệnh bại liệt, bệnh sởi....

Để bảo vệ những thành quả đã đạt được trong 28 năm thực hiện Chương trình TCMR, trong thời gian tới, Bộ Y tế sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động và thực hiện các mục tiêu như:

1. Đặt công tác tiêm chủng mở rộng là một trong những mục tiêu ưu tiên trong chính sách bảo đảm an sinh xã hội. Tăng cường sự quan tâm, chỉ đạo của các cấp ủy, chính quyền trong việc vận động sự tham gia của các tổ chức đoàn thể, các tổ chức

trong nước và nước ngoài, cộng đồng và người dân đối với Chương trình tiêm chủng mở rộng.

2. Tiếp tục bảo vệ thành quả đã đạt được trong thanh toán bệnh bại liệt, loại trừ uôn ván sơ sinh; tiến tới mục tiêu loại trừ bệnh sởi và hạ thấp tỷ lệ nhiễm vi rút viêm gan B xuống dưới 1% ở trẻ em 5 tuổi trong những năm tới. Bảo đảm duy trì thường xuyên tỷ lệ tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin cho trẻ dưới 1 tuổi đạt trên 90% trên quy mô huyện. Tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực hệ thống giám sát dịch tễ và năng lực các phòng thí nghiệm chuẩn thức quốc gia.

3. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục làm cho mỗi địa phương, mỗi gia đình, mỗi người dân coi tiêm chủng là một phần công việc bảo vệ, chăm sóc sức khỏe của con em mình.

4. Đầu tư sản xuất vắc xin trong nước nhằm đáp ứng nhu cầu cung ứng vắc xin đầy đủ và có chất lượng, tạo điều kiện tốt nhất để trẻ em Việt Nam được thụ hưởng những vắc xin mới, vắc xin phối hợp, các vắc xin thuộc thế hệ tiên tiến.

Đạt được mục tiêu bao phủ tiêm vắc xin bảo vệ cộng đồng phòng chống bệnh truyền nhiễm phụ thuộc vào việc cải thiện nhu cầu và duy trì độ bao phủ cao của tiêm chủng và giữ vững niềm tin vào các vắc xin, cán bộ y tế và dịch vụ y tế nói chung, truyền thông giữ vai trò rất quan trọng. Tuy nhiên trong thời gian qua các hoạt động truyền thông cho tiêm chủng chưa có một kế hoạch chi tiết cụ thể mới lồng ghép vào các kế hoạch của Chương trình TCMR, ngân sách và phân bổ nguồn lực hạn chế cũng gây trở ngại cho việc tiêm chủng. Kế hoạch Truyền thông sẽ hướng tới lấp đầy khoảng trống về kiến thức, năng lực, niềm tin, sự phối hợp thông qua chiến lược vận động chính sách, vận động xã hội, và truyền thông thay đổi hành vi của cộng đồng đối với tiêm chủng.

3. Thực trạng công tác truyền thông về tiêm chủng

3.1. Thuận lợi

3.1.1. Mạng lưới truyền thông giáo dục sức khỏe

Để đảm bảo thông tin về y tế, tuyên truyền các biện pháp phòng bệnh kịp thời, hiệu quả đến cộng đồng, Bộ Y tế đã hình thành mạng lưới truyền thông- Giáo dục sức khỏe từ Trung ương đến địa phương tham gia vào các hoạt động truyền thông về tiêm chủng rộng khắp trên cả nước:

- Tại Trung ương: Vụ Truyền thông – Thi đua, khen thưởng thực hiện công tác quản lý và tham mưu cho lãnh đạo Bộ Y tế về công tác truyền thông - Giáo dục sức khỏe; Bộ phận truyền thông của Cục Y tế dự phòng, Trung tâm Truyền thông Giáo dục Sức khỏe Trung ương, Ban Quản lý Dự án Tiêm chủng mở rộng phối hợp ban hành các thông điệp truyền thông về tiêm chủng và hợp tác với các cơ quan, ban ngành trong các vấn đề truyền thông; xây dựng các tài liệu truyền thông và tài liệu tập huấn, tổ chức các hội thảo, tập huấn về tiêm chủng, kỹ năng truyền thông giáo dục sức khỏe cho các cán bộ y tế, phóng viên báo chí, các hoạt động truyền thông trên các phương tiện thông tin đại chúng về tiêm chủng. Báo Sức khỏe đời sống và báo Gia đình xã hội là 2 cơ quan ngôn luận chính thức của Bộ Y tế.

- Tại địa phương:

Hiện nay, cả nước có 63 Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe trực thuộc Sở Y tế tỉnh, thành phố, tổ truyền thông tại tuyến huyện và cán bộ phụ trách truyền thông giáo dục sức khỏe tuyến xã. Hệ thống nhân viên y tế thôn bản, cộng tác viên của

các chương trình bệnh lây nhiễm (sốt xuất huyết,...) là một hệ thống vững chắc trong công tác truyền thông phòng chống bệnh truyền nhiễm.

3.1.2. Hệ thống thông tin đại chúng

Hệ thống thông tin đại chúng là nguồn cung cấp thông tin sâu rộng tới cộng đồng, thông tin y tế đến người dân với thời gian nhanh nhất. Tính đến năm 2013, cả nước đã có 838 cơ quan báo chí in với 1.052 ấn phẩm báo chí, 184 báo, 564 tạp chí, 25 báo ngày, 67 đài phát thanh, truyền hình, 92 báo điện tử, 1024 trang tin điện tử tổng hợp chung (trong đó có 300 trang của các cơ quan báo chí); tổng số trang mạng xã hội 191 trang; tổng số Blog trên 2 triệu; có gần 17 nghìn nhà báo đang hoạt động trên khắp mọi vùng miền của Tổ quốc và ở nước ngoài (theo báo cáo của Bộ Thông tin và Truyền thông). Hệ thống thông tin đại chúng đã tích cực tham gia đưa nhiều tin bài để tuyên truyền đến người dân các kiến thức về phòng chống dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe.

3.1.3. Sự phối hợp chặt chẽ với ngành y tế của các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội ở trung ương và địa phương thực hiện các hoạt động truyền thông nâng cao hiểu biết của cộng đồng về lợi ích của vắc xin phòng bệnh và vận động cộng đồng đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ.

3.2. Một số khó khăn và thách thức của công tác truyền thông về tiêm chủng.

3.2.1. Kiến thức, thái độ và thực hành của người dân, cán bộ y tế đối với tiêm chủng.

Đề chủ động bảo vệ sức khỏe cho trẻ phòng các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, hiện nay một số bệnh đã có vắc xin phòng bệnh. Công tác tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, đặc biệt chương trình Tiêm chủng mở rộng đã được cộng đồng dân chúng hưởng ứng và ủng hộ. 95% bà mẹ khi được hỏi hiểu về lợi ích của tiêm chủng và nhận thức được rằng tiêm chủng cho trẻ sẽ tốt hơn, tuy nhiên vẫn còn bà mẹ chưa đưa trẻ đi tiêm hoặc tiêm chủng không đầy đủ theo chương trình. Nguyên nhân là do cha, mẹ, người chăm sóc trẻ chưa hiểu chưa đúng và hiểu nhầm lẫn giữa “phản ứng phụ” và “tai biến nặng sau tiêm chủng”; rào cản ngôn ngữ ở các vùng dân tộc thiểu số; điều kiện giao thông, sinh hoạt khó khăn nên việc tiếp cận thông tin về tiêm chủng tại một số vùng chưa kịp thời, đầy đủ. Hiện nay thông tin về tiêm chủng đến với người dân khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận chủ yếu thông qua truyền thông trực tiếp từ cán bộ y tế, y tế thôn bản về lợi ích của tiêm chủng, rủi ro của việc không tiêm chủng, tư vấn đầy đủ về tiêm chủng. Đây cũng là nguồn thông tin được 96% bà mẹ tin tưởng. Do vậy việc nâng cao kiến thức tiêm chủng, thường xuyên cập nhật thông tin và kỹ năng truyền thông về tiêm chủng cho cán bộ y tế, y tế thôn bản là rất quan trọng góp phần giảm thiểu sự lo lắng của cha mẹ trẻ đối với sự an toàn của vắc xin và tăng độ bao phủ của tiêm chủng. Nhu cầu được thường xuyên cập nhật thông tin, được tập huấn của cán bộ y tế là rất lớn, chỉ có 72,5% cán bộ y tế có kiến thức truyền thông, tư vấn; 65% cán bộ y tế sử dụng thông tin được thu thập từ tập huấn; 17% được tham dự các buổi Hội thảo; còn lại do tự tìm kiếm thông tin.

3.2.2. Sự điều phối trong công tác truyền thông về tiêm chủng trong hệ thống truyền thông phòng chống bệnh.

Công tác truyền thông giáo dục về tiêm chủng trong cộng đồng đã đóng vai trò quan trọng trong thành tựu của công tác tiêm chủng gần 30 năm qua. Tuy nhiên trong một số sự kiện liên quan đến tiêm chủng xảy ra thì sự đáp ứng của truyền thông ngay cơ chưa đạt hiệu quả như mong muốn. Chưa có một bộ phận điều phối hoạt động

truyền thông để xây dựng kế hoạch, điều hành và phối hợp hoạt động giữa các bên liên quan. Chưa có quy trình chuẩn để thực hiện khi có sự cố xảy ra, vì vậy vẫn còn lúng túng và chưa huy động được sự ủng hộ của cơ quan thông tin đại chúng cho công tác tiêm chủng, tuyên truyền về lợi ích và sự tin tưởng đối với tiêm chủng và nguy cơ khi không tiêm chủng; Đảm bảo thông tin về tiêm chủng được đưa đầy đủ, chính xác, kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Việc thu thập thông tin và đánh giá hiệu quả truyền thông của công tác tiêm chủng chưa được thường xuyên vì vậy thiếu cơ sở để xây dựng một kế hoạch chiến lược dài hạn.

Quản lý thông tin: thông tin cho người dân chủ yếu vẫn là một chiều thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, truyền thông trực tiếp còn hạn chế số lượng và nội dung truyền thông; tài liệu truyền thông chưa đa dạng và cập nhật kịp thời. Nội dung tuyên truyền còn chưa đa dạng, phong phú phù hợp với từng đối tượng, đặc biệt là các đối tượng là người lao động, người dân đang sinh sống tại vùng khó khăn, vùng nông thôn, di biến động. Mặc dù các địa phương đã tiếp cận và áp dụng các hình thức truyền thông khác nhau như truyền hình, đài, báo trung ương, địa phương; Pa nô, áp phích và tờ rơi... Nhưng, một mặt khác do sự đa dạng hóa về các phương tiện truyền thông dẫn đến khó khăn trong việc quản lý thông tin. Bên cạnh đó có những thông tin đa chiều liên quan đến tiêm vắc xin chưa được kiểm soát kịp thời sẽ lan tỏa nhanh trong cộng đồng, gây tâm lý hoang mang, lo lắng, điều này đã tác động không nhỏ đến tỷ lệ cha mẹ đưa con đến tiêm chủng đầy đủ và đúng lịch.

Sự huy động nguồn lực cho truyền thông về tiêm chủng còn yếu, nhiều tổ chức xã hội chưa vào cuộc trong hỗ trợ nguồn lực cho hoạt động này.

Nhà nước, chính quyền các cấp và ngành y tế phải luôn xem công tác TCMR là một hoạt động y tế ưu tiên. Cần có sự phối hợp chặt chẽ và có hiệu quả giữa ngành Y tế với các Bộ, Ngành, Đoàn thể xã hội trong cả nước không những huy động được nguồn kinh phí, vật tư từ xã hội phục vụ công tác TCMR mà còn huy động nguồn nhân lực rất lớn gồm những người tình nguyện từ các ban, ngành, đoàn thể và cá nhân tham gia các đợt tiêm chủng thường xuyên và chiến dịch.

Trong khi đó viện trợ của các tổ chức quốc tế có xu hướng giảm dần, đồng thời với kế hoạch cắt giảm ngân sách của Chương trình mục tiêu Quốc gia về Y tế thì Chương trình tiêm chủng mở rộng rất cần sự tăng cường sự đầu tư quan tâm của các nhà lãnh đạo chính quyền các cấp cho công tác tiêm chủng, đặc biệt khi Chương trình Tiêm chủng mở rộng triển khai thêm vắc xin mới trong những năm tới.

4. Sự cần thiết phải xây dựng kế hoạch và những nội dung truyền thông ưu tiên

Trước thực trạng trên cần có một kế hoạch truyền thông về tiêm chủng mang tính dài hạn và tổng thể nhằm:

- Duy trì thành quả tiêm chủng đã đạt được
- Nâng cao nhận thức của người dân về quyền lợi và trách nhiệm trong việc thực hiện tiêm chủng cho trẻ nhằm nâng cao tỷ lệ tiêm chủng và độ bao phủ của tiêm chủng.
- Ứng phó hiệu quả trước, trong và sau khi có sự cố về tiêm chủng xảy ra không để người dân hoang mang lo sợ, mất niềm tin và ảnh hưởng đến tỷ lệ tiêm chủng, độ bao phủ của tiêm chủng
- Huy động sự tham gia của cộng đồng, thực hiện các chính sách đối với công tác

tiêm chủng.

II. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Nghị quyết số 46/NQ-TU ngày 23/02/2005 của Bộ Chính trị về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

- Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm: 03/2007/QH12 ngày 21/11/2007 và Nghị định 101/2010/NĐ-CP ngày 30/9/2010 hướng dẫn Luật Phòng chống bệnh truyền nhiễm về áp dụng biện pháp, cưỡng chế cách ly y tế và chống dịch đặc thù trong thời gian có dịch;

- Chiến lược Quốc gia y tế dự phòng Việt Nam đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020;

- Luật Báo chí ngày 28 tháng 12 năm 1989 và Luật số 12/1999/QH10 ngày 12/6/1999 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

- Nghị định số 51/2002/NĐ-CP ngày 26/4/2002 quy định chi tiết thi hành Luật báo chí, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Báo chí;

- Quyết định số 25/2013/QĐ-TTg ngày 04/5/2013 của Chính phủ ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí;

- Quyết định số 4445/QĐ-BYT ngày 05/11/2013 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo của Bộ Y tế;

- Quyết định số 1827/QĐ-BYT ngày 07/6/2011 về việc phê duyệt kế hoạch Truyền thông giáo dục sức khỏe giai đoạn 2011-2015.

- Chỉ thị số 29/CT-TTg ngày 17/9/2014 của Thủ tướng chính phủ về việc tổ chức triển khai tiêm phòng vắc xin phòng bệnh Sởi-Rubella trong chương trình tiêm chủng mở rộng năm 2014-2015.

Phần II

MỤC TIÊU VÀ GIẢI PHÁP

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Nâng cao nhận thức, niềm tin và thay đổi hành vi của người dân và cộng đồng về phòng bệnh bằng vắc xin, an toàn tiêm chủng nhằm góp phần nâng cao tỷ lệ tiêm chủng cho mọi đối tượng.

2. Mục tiêu và chỉ tiêu cụ thể đến năm 2016.

2.1. *Mục tiêu 1.* Nâng cao nhận thức, thực hành của các bậc cha mẹ/người chăm sóc trẻ và cộng đồng về lợi ích của tiêm chủng, những nguy cơ của việc không tiêm chủng, an toàn tiêm chủng, các tai biến sau tiêm chủng có thể xảy ra và thực hành tiêm chủng.

Chỉ tiêu cụ thể:

- Trên 95% đối tượng là cha mẹ và người chăm sóc trẻ có con dưới 2 tuổi ở đồng bằng và 70% ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn... hiểu về quyền lợi và trách nhiệm, lợi ích của tiêm chủng, các loại vắc xin, lịch tiêm chủng cho trẻ trong chương trình tiêm chủng mở rộng và đưa trẻ đi tiêm chủng đầy đủ, đúng lịch.

- Trên 80% đối tượng là cha mẹ và người chăm sóc trẻ có con dưới 2 tuổi ở đồng bằng và 60% ở miền núi, vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn... hiểu về an toàn tiêm chủng, biết cách theo dõi trẻ sau tiêm chủng.

- Trên 95% đối tượng là cha mẹ và người chăm sóc trẻ ở đồng bằng và 70% ở miền núi (bao gồm các cộng đồng khó tiếp cận và dân tộc thiểu số) có con dưới 2 tuổi tin tưởng vào tiêm chủng phòng bệnh.

2.2. Mục tiêu 2. Nâng cao kiến thức, tăng cường năng lực truyền thông, kỹ năng tư vấn về tiêm chủng cho cán bộ y tế và cán bộ truyền thông.

Chỉ tiêu cụ thể:

- 95% cán bộ truyền thông của ngành y tế (tuyến trung ương, tỉnh, huyện) có kiến thức về an toàn tiêm chủng, tai biến sau tiêm chủng và theo dõi trẻ sau tiêm chủng.

- 95% cán bộ y tế xã và cán bộ y tế làm công tác tiêm chủng có kỹ năng truyền thông và tư vấn cho cha mẹ, người chăm sóc trẻ về an toàn tiêm chủng, theo dõi, và xử trí tai biến sau tiêm chủng.

- 95% nhân viên y tế thôn bản có kỹ năng truyền thông và tư vấn cho cha mẹ về an toàn tiêm chủng, hướng dẫn chăm sóc trẻ sau tiêm chủng.

- 95% cha mẹ có con dưới 2 tuổi tham gia vào các phong trào, sinh hoạt cộng đồng có lồng ghép các hoạt động truyền thông về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh tại cộng đồng.

2.3. Mục tiêu 3. Chủ động phối hợp và cung cấp thông tin kịp thời, chính xác, đầy đủ về tiêm chủng cho các cơ quan truyền thông để tuyên truyền đến người dân, cộng đồng.

Chỉ tiêu cụ thể:

- Các văn bản quy định/quy trình quản lý, cung cấp thông tin (thu thập thông tin, phân hồi thông tin), quy trình và quy chế phối hợp liên ngành trong truyền thông về tiêm chủng được xây dựng.

- 90% phóng viên báo chí tuyến trung ương và tỉnh theo dõi về y tế có kiến thức về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, hiểu lợi ích của tiêm chủng, nguy cơ tai biến sau tiêm chủng và an toàn tiêm chủng.

- 100% cán bộ y tế đầu mối truyền thông về tiêm chủng tuyến trung ương và tỉnh biết và thực hiện quy chế cung cấp thông tin cho báo chí.

- Định kỳ hàng Quý các cơ quan báo chí trung ương và địa phương được cung cấp các thông tin liên quan đến công tác tiêm chủng.

2.4. Mục tiêu 4. Tăng cường sự chỉ đạo, quan tâm đầu tư của các cấp ủy Đảng, Chính quyền, các tổ chức xã hội, huy động sự tham gia của cộng đồng và đẩy mạnh xã hội hóa trong các hoạt động truyền thông tiêm chủng.

Chỉ tiêu cụ thể:

- 85% các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp đưa công tác tiêm chủng và chỉ tiêu truyền thông về tiêm chủng vào kế hoạch kiểm tra, giám sát, đánh giá công tác chăm sóc và bảo vệ sức khỏe trẻ em của địa phương hàng năm;

- 85% các Ban, ngành, tổ chức đoàn thể, chính trị, chính trị xã hội như Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Thông tin và truyền thông, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Hội chữ thập đỏ....các cấp đưa hoạt động truyền thông cho tiêm chủng vào kế hoạch phối hợp lồng ghép các hoạt động của các tổ chức, chỉ đạo và phối hợp liên ngành triển khai thực hiện, kiểm tra, giám sát, đánh giá hàng năm.

- 85% các cơ quan thông tấn, báo chí Trung ương và địa phương, cơ quan thông tin truyền thông cơ sở phối hợp liên ngành thực hiện kế hoạch truyền thông về tiêm chủng; các trang điện tử chính quyền và y tế địa phương có chuyên mục cung cấp thông tin về tiêm chủng.

2.5. Mục tiêu 5. Chủ động truyền thông ứng phó nhanh chóng, chính xác khi có những trường hợp tai biến nặng sau tiêm chủng, những thông tin nhiều chiều có liên quan an toàn tiêm chủng nhằm định hướng dư luận, duy trì niềm tin của người dân vào chương trình tiêm chủng.

Chỉ tiêu cụ thể:

- Đến cuối năm 2015¹, 100% các đầu mối cơ quan y tế, cán bộ y tế và cá nhân thực hiện huy động cộng đồng ở tất cả các cấp có kế hoạch chủ động và khả năng truyền thông ứng phó nhanh chóng, chính xác trong các tình huống tai biến nặng sau tiêm chủng xảy ra và những thông tin nhiều chiều có liên quan an toàn tiêm chủng trong cộng đồng.

- Trên 80% các tình huống tai biến nặng sau tiêm chủng xảy ra và những thông tin nhiều chiều có liên quan an toàn tiêm chủng trong cộng đồng được truyền thông ứng phó nhanh chóng, chính xác đảm bảo an tâm cho công chúng về an toàn vắc xin, duy trì lòng tin vào tiêm chủng.

II. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Giải pháp thực hiện mục tiêu 1:

- Thường xuyên phổ biến giáo dục chính sách, pháp luật về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, an toàn tiêm chủng.

- Xây dựng tài liệu truyền thông thu hút và phù hợp với nhận thức của các đối tượng trong cộng đồng.

- Chủ động huy động, lôi cuốn, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội, người có uy tín trong cộng đồng tham gia các hoạt động truyền thông định kỳ và chiến dịch về tiêm chủng; lồng ghép truyền thông về tiêm chủng trong các cuộc họp cộng đồng, các hoạt động trong và ngoài ngành y tế.

- Tăng cường độ bao phủ thông tin kết hợp truyền thông đại chúng với truyền thông trực tiếp và các loại hình truyền thông khác nhằm thường xuyên cung cấp thông tin kịp thời, chính xác đến cộng đồng; truyền thông qua loa truyền thanh xã/phường/thị trấn về tiêm chủng định kỳ: 4 lần trở lên/tháng

- Đối với vùng đồng bằng phát huy hiệu quả kênh truyền thông gián tiếp; vùng khó khăn, vùng núi chủ yếu truyền thông trực tiếp, thăm hộ gia đình, tư vấn, nhắc nhở lịch tiêm chủng, duy trì tỷ lệ bao phủ tiêm chủng thông qua mạng lưới y tế thôn bản và công tác viên: ít nhất 2 lần trở lên/ tháng.

- Phát triển mô hình truyền thông tại cộng đồng phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tiễn địa phương.

- Định kỳ hàng năm tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả việc triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng ở tất cả các tuyến và nghiên cứu đề xuất mô hình truyền thông.

¹ Đây là các can thiệp truyền thông phòng chống và chuẩn bị để ứng phó với các nguy cơ có thể xảy ra. Do đó, các can thiệp truyền thông này nên được ưu tiên và cần lập kế hoạch sẵn sàng, càng sớm càng tốt trong năm 2015.

Chủ đề truyền thông:

- Lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, rất nhiều bệnh có thể phòng ngừa được bằng tiêm chủng; tất cả trẻ em cần được tiêm chủng – đó là quyền lợi của trẻ;
- Vắc xin là an toàn mặc dù có nguy cơ tai biến sau tiêm chủng nhưng không nguy hiểm và sẽ tự mất đi sau vài ngày;
- Cách theo dõi sau tiêm chủng, lịch tiêm chủng đầy đủ cho trẻ, an toàn tiêm chủng và các vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng, nơi tiêm chủng.

2. Giải pháp thực hiện mục tiêu 2:

- Xây dựng, chỉnh sửa bổ sung và cập nhật kiến thức liên tục các tài liệu liên quan tiêm chủng nhằm hỗ trợ cán bộ truyền thông không ngừng nâng cao kiến thức và kỹ năng truyền thông.
- Định kỳ hàng quý tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực truyền thông, kiến thức cho mạng lưới truyền thông các cấp, nhân viên y tế xã/phường/thị trấn, nhân viên y tế tham gia tiêm chủng và y tế thôn bản về tiêm chủng.
- Tăng cường công tác theo dõi, giám sát và hỗ trợ các hoạt động truyền thông về tiêm chủng từ trung ương đến địa phương và báo cáo định kỳ theo quy định.

Chủ đề truyền thông:

- Tăng cường kỹ năng truyền thông trực tiếp và xây dựng tài liệu truyền thông gián tiếp; kỹ năng cung cấp thông tin cộng đồng;
- Lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, rất nhiều bệnh có thể phòng ngừa được bằng tiêm chủng; tất cả trẻ em cần được tiêm chủng – đó là quyền lợi của trẻ;
- Vắc xin là an toàn mặc dù có nguy cơ tai biến sau tiêm chủng nhưng không nguy hiểm và sẽ tự mất đi sau vài ngày;
- Cách theo dõi sau tiêm chủng, lịch tiêm chủng đầy đủ cho trẻ, an toàn tiêm chủng và các vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng, nơi tiêm chủng.

3. Giải pháp thực hiện mục tiêu 3:

- Xây dựng văn bản quy định/quy trình quản lý, cung cấp thông tin (thu thập thông tin, phản hồi thông tin), quy trình và quy chế phối hợp liên ngành trong truyền thông về tiêm chủng.
- Nâng cao năng lực, kỹ năng người phát ngôn và cung cấp thông tin.
- Tổ chức mô hình sinh hoạt báo chí cập nhật thông tin, kiến thức về lợi ích, nguy cơ của tiêm chủng cho phóng viên báo chí định kỳ; tổ chức Hội thảo báo chí cung cấp thông tin về tiêm chủng.
- Xây dựng và duy trì cơ chế hợp tác cơ quan thông tin đại chúng trong việc triển khai các hoạt động truyền thông gián tiếp về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, giới thiệu những thành tựu và tiến bộ khoa học.
- Đa dạng hóa các hình thức tập huấn, nâng cao nhận thức cho người làm truyền thông, phóng viên trong việc lựa chọn đưa ra những thông tin chính xác, kịp thời, nguồn thông tin đầy đủ những nội dung liên quan đến tiêm chủng.

Chủ đề truyền thông:

- Lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, rất nhiều bệnh có thể phòng ngừa được bằng tiêm chủng; tất cả trẻ em cần được tiêm chủng – đó là quyền lợi của trẻ;

- Vắc xin là an toàn mặc dù có nguy cơ tai biến sau tiêm chủng nhưng không nguy hiểm và sẽ tự mất đi sau vài ngày;

- Cách theo dõi sau tiêm chủng, lịch tiêm chủng đầy đủ cho trẻ, an toàn tiêm chủng và các vắc xin trong chương trình tiêm chủng mở rộng, nơi tiêm chủng và các thông tin liên quan hoạt động tiêm chủng.

4. Giải pháp thực hiện mục tiêu 4:

- Tăng cường sự ủng hộ của các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức các hoạt động huy động cơ quan chính quyền, tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể ở trung ương và địa phương chú trọng đến công tác tiêm chủng, có kế hoạch hỗ trợ chính sách cũng như nguồn lực để phối hợp, thúc đẩy, hỗ trợ ngành y tế triển khai các hoạt động truyền thông tiêm chủng vắc xin bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Tham mưu các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội xây dựng và triển khai các văn bản chỉ đạo, nêu rõ vai trò, trách nhiệm phối hợp ngành y tế trong công tác truyền thông về tiêm chủng.

- Xây dựng quy chế kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động truyền thông về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh các cấp, các ngành liên quan.

- Xã hội hóa, tăng cường đầu tư nguồn lực cho công tác truyền thông tiêm chủng vắc xin phòng bệnh đặc biệt vùng sâu, vùng xa, khó tiếp cận, dân tộc thiểu số và vùng khó khăn.

- Kiện toàn tổ chức, mạng lưới truyền thông về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh các cấp.

Chủ đề truyền thông:

- Tiêm chủng là biện pháp can thiệp hiệu quả nhất trong công tác phòng bệnh;

- Lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, rất nhiều bệnh có thể phòng ngừa được bằng tiêm chủng; tất cả trẻ em cần được tiêm chủng – đó là quyền lợi của trẻ;

- Vắc xin là an toàn mặc dù có nguy cơ tai biến sau tiêm chủng nhưng không nguy hiểm và sẽ tự mất đi sau vài ngày;

- Chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các tình huống khủng hoảng thông tin trong quá trình triển khai các hoạt động tiêm chủng;

- Tất cả các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội và toàn thể cộng đồng cùng chung tay ngành y tế triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

5. Giải pháp thực hiện mục tiêu 5:

- Truyền thông kịp thời trên các phương tiện thông tin đại chúng tại các cấp Trung ương và địa phương để cung cấp các thông tin với nội dung tích cực, rõ ràng, chính xác, nhất quán và minh bạch về lợi ích của tiêm chủng và những nguy cơ bệnh tật nếu trẻ không được tiêm chủng; những thông tin nhiều chiều về an toàn của vắc xin gây ảnh hưởng tâm lý của cha mẹ khi quyết định đưa trẻ đi tiêm chủng.

- Truyền thông trực tiếp tại cộng đồng (thôn/bản, xã/phường) nhằm thông tin về lợi ích của tiêm chủng, những nguy cơ bệnh tật nếu trẻ không được tiêm chủng; thúc đẩy, khuyến khích cha mẹ đưa trẻ đi tiêm chủng (đặc biệt ở những cộng đồng khó tiếp cận, và nhóm dân tộc thiểu số).

- Vận động chính sách nhằm khuyến khích các cơ quan có thẩm quyền về y tế tiến hành và tham gia các điều tra liên quan đến các tai biến sau tiêm chủng, nhằm tăng

cường sự tự tin, niềm tin của các cơ quan y tế; chia sẻ các kết quả điều tra với các cấp lãnh đạo và người dân cộng đồng (thôn/bản, xã/phường)

Chủ đề truyền thông:

- Tiêm chủng là biện pháp can thiệp hiệu quả nhất trong công tác phòng bệnh;
- Lợi ích của tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, rất nhiều bệnh có thể phòng ngừa được bằng tiêm chủng; tất cả trẻ em cần được tiêm chủng – đó là quyền lợi của trẻ;
- Vắc xin là an toàn mặc dù có nguy cơ phản ứng sau tiêm chủng nhưng không nguy hiểm và sẽ tự mất đi sau vài ngày;
- Chuẩn bị sẵn sàng ứng phó với các tình huống khủng hoảng thông tin trong quá trình triển khai các hoạt động tiêm chủng vắc xin phòng bệnh;

6. Các giải pháp chung: Vận động ủng hộ

Đảm bảo nguồn ngân sách Nhà nước và huy động nguồn tài trợ của các tổ chức quốc tế; nguồn xã hội hóa để có kinh phí thực hiện cho các hoạt động nâng cấp, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và đảm bảo kinh phí thực hiện kế hoạch truyền thông về tiêm chủng.

III. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CHI TIẾT:

1. Các hoạt động truyền thông tuyên truyền trung ương và tại 63 tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương giai đoạn 2014-2016 (Phụ lục chi tiết kèm theo)

1.1. Các hoạt động thực hiện mục tiêu 1:

- Xây dựng tài liệu truyền thông: lựa chọn và thiết kế các tài liệu thu hút, phù hợp về nội dung, ngôn ngữ và nhận thức của các đối tượng khác nhau trong cộng đồng, đặc biệt tài liệu truyền thông đối với vùng dân tộc thiểu số, vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận... Chú trọng tài liệu truyền thông trong trường học.

- Tổ chức các buổi Hội thảo, hoạt động sự kiện, buổi tọa đàm, nói chuyện, viết tin bài đăng trên phương tiện thông tin đại chúng nhằm chủ động huy động, lôi cuốn, phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị xã hội như Ban Tuyên giáo Trung ương, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Hội Liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Nông dân, các cơ quan thông tấn báo chí Trung ương và địa phương..., người có uy tín trong cộng đồng tham gia các hoạt động truyền thông định kỳ và chiến dịch về tiêm chủng; lồng ghép truyền thông về tiêm chủng trong các cuộc họp cộng đồng, các hoạt động trong và ngoài ngành y tế.

- Tăng cường độ bao phủ thông tin kết hợp truyền thông đại chúng với truyền thông gián tiếp và các loại hình truyền thông khác nhằm thường xuyên cung cấp thông tin kịp thời, chính xác đến cộng đồng; truyền thông qua loa truyền thanh xã/phường/thị trấn về tiêm chủng định kỳ: 4 lần trở lên/tháng

- Đối với vùng sâu, vùng xa, vùng khó khăn, vùng khó tiếp cận... chủ yếu truyền thông trực tiếp, thăm hộ gia đình, tư vấn, nhắc nhở lịch tiêm chủng, duy trì tỷ lệ bao phủ tiêm chủng thông qua mạng lưới y tế thôn bản và công tác viên: ít nhất 2 lần trở lên/ tháng.

- Xây dựng và phát triển mô hình truyền thông có hiệu quả tại cộng đồng phù hợp với điều kiện và nhu cầu thực tiễn địa phương.

- Định kỳ hàng năm tổ chức giám sát, đánh giá hiệu quả việc triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng ở tất cả các tuyến và nghiên cứu đề xuất mô hình truyền thông.

1.2. Các hoạt động thực hiện mục tiêu 2

- Xác định các đầu mối phối hợp truyền thông các cấp từ trung ương đến cơ sở.
- Xây dựng, chỉnh sửa bổ sung các tài liệu tập huấn kỹ năng truyền thông và tài liệu thông tin liên quan tiêm chủng nhằm hỗ trợ cán bộ truyền thông không ngừng nâng cao kiến thức và kỹ năng truyền thông.
- Định kỳ hàng quý tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực truyền thông, kiến thức cho mạng lưới truyền thông các cấp, nhân viên y tế xã/phường/thị trấn, nhân viên y tế tham gia tiêm chủng và y tế thôn bản về tiêm.
- Định kỳ hàng năm tổ chức Hội thảo truyền thông về tiêm chủng đối với các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội các cấp.
- Tổ chức các hoạt động theo dõi, giám sát và hỗ trợ các hoạt động truyền thông tiêm chủng vắc xin phòng bệnh từ trung ương đến địa phương và báo cáo định kỳ theo bộ chỉ số thống nhất trên toàn quốc.

1.3. Các hoạt động thực hiện mục tiêu 3

- Xây dựng quy trình quản lý, cung cấp thông tin (thu thập thông tin, phản hồi thông tin); quy trình và quy chế phối hợp liên ngành trong truyền thông về tiêm chủng.
- Xây dựng bộ chỉ số đánh giá, thống kê báo cáo các hoạt động triển khai Kế hoạch truyền thông về tiêm chủng giai đoạn 2014-2016.
- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực, kỹ năng người phát ngôn và cung cấp thông tin liên quan tiêm chủng các cấp.
- Tổ chức hoạt động các mô hình sinh hoạt báo chí tại trung ương và địa phương cập nhật thông tin, kiến thức về lợi ích, nguy cơ của tiêm chủng cho phóng viên báo chí định kỳ hàng quý.
- Đưa các phóng viên báo chí đi thực địa lấy tư liệu viết bài về lợi ích của tiêm chủng, hiệu quả công tác phối hợp các cơ quan trong công tác truyền thông tiêm chủng trên các báo tạp chí, cơ quan ngôn luận của Đảng, chính quyền, các ban ngành, các tổ chức chính trị, đoàn thể các cấp.
- Định kỳ hàng quý hoặc đột xuất tổ chức Hội thảo, gặp gỡ cơ quan báo chí về truyền thông tiêm chủng cung cấp thông tin chính xác, kịp thời, nguồn thông tin đầy đủ và cập nhật kiến thức cũng như những nội dung liên quan đến tiêm chủng vắc xin phòng bệnh đối với đội ngũ phóng viên.

- Định kỳ hàng năm tổ chức Hội thảo về hình thức phối hợp cơ quan thông tin đại chúng trong việc triển khai các hoạt động truyền thông gián tiếp về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, giới thiệu những thành tựu và tiên bộ khoa học.

- Tổ chức cuộc thi tuyên truyền viên giỏi về tiêm chủng; xây dựng thông điệp truyền thông về tiêm chủng; đưa phóng viên đi thực địa xây dựng phim phóng sự, tài liệu về tiêm chủng.

1.4. Các hoạt động thực hiện mục tiêu 4:

- Tổ chức Hội thảo liên ngành với các cấp ủy Đảng, chính quyền, tổ chức các hoạt động huy động cơ quan chính quyền, tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể ở trung ương và địa phương chú trọng đến công tác tiêm chủng vắc xin phòng bệnh, có kế

hoạch hỗ trợ chính sách cũng như nguồn lực để phối hợp, thúc đẩy, hỗ trợ ngành y tế triển khai các hoạt động truyền thông tiêm chủng vắc xin bảo vệ sức khỏe cộng đồng.

- Các cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội xây dựng và triển khai các văn bản chỉ đạo, nêu rõ vai trò, trách nhiệm phối hợp ngành y tế trong công tác truyền thông về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh.

- Xây dựng quy chế kiểm tra, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động truyền thông về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh các cấp, các ngành liên quan.

- Huy động các nguồn lực xã hội, tăng cường đầu tư nguồn lực cho công tác truyền thông tiêm chủng vắc xin phòng bệnh đặc biệt vùng sâu, vùng xa, khó tiếp cận, dân tộc thiểu số và vùng khó khăn.

- Kiện toàn tổ chức, mạng lưới truyền thông về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh các cấp.

1.5. Hoạt động thực hiện mục tiêu 5.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn truyền thông nguy cơ phù hợp với các tình huống khủng hoảng thông tin.

- Tổ chức buổi tọa đàm, hỏi đáp trên phương tiện thông tin đại chúng.

- Tổ chức các buổi thông tin báo chí kịp thời, cung cấp thông tin chính xác, minh bạch.

- Tổ chức truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình, các buổi họp tại địa phương.

2. Nguồn kinh phí:

- Nguồn ngân sách Nhà nước tại trung ương và địa phương.

- Huy động cộng đồng, tổ chức xã hội trong nước.

- Huy động nguồn kinh phí hỗ trợ của các tổ chức Quốc tế.

- Các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

IV. GIÁM SÁT VÀ ĐÁNH GIÁ

1. Yêu cầu đối với theo dõi, giám sát.

- Xây dựng bộ công cụ theo dõi, giám sát đánh giá hoạt động bao gồm các quy trình đánh giá, hướng dẫn báo cáo, bộ chỉ số và các biểu mẫu thống kê báo cáo hoạt động truyền thông về tiêm chủng sử dụng thống nhất trên toàn quốc.

- Triển khai các hoạt động theo dõi, giám sát, đánh giá định kỳ hàng năm, đột xuất và giám sát điểm tại tất cả các tuyến từ trung ương đến cơ sở.

- Tổ chức sơ kết, tổng kết Kế hoạch truyền thông về tiêm chủng giai đoạn 2014-2016 đúng tiến độ.

2. Nội dung đánh giá.

2.1. Đánh giá đầu vào.

Căn cứ chỉ tiêu định hướng của Kế hoạch về tiêm chủng giai đoạn 2014-2016 đã được phê duyệt các Cục/Vụ/Viện, dự án tiêm chủng mở rộng quốc gia, Sở Y tế các tỉnh/thành phố đánh giá nhanh các chỉ số nền và căn cứ thực tiễn tại địa phương xây dựng kế hoạch chi tiết theo phân công thực hiện với các chỉ tiêu cụ thể cần đạt được đến năm 2016.

2.2. Theo dõi, giám sát, đánh giá trong quá trình triển khai Kế hoạch.

- Các đơn vị định kỳ kiểm tra và tự kiểm tra, đánh giá kết quả triển khai, sự phối hợp các đơn vị liên quan trong quá trình thực hiện các hoạt động truyền thông về tiêm chủng từ cấp trung ương đến cơ sở theo phân công; quá trình đánh giá được phân tích điểm mạnh và điểm tồn tại cần điều chỉnh và đề xuất giải pháp khắc phục.

- Đánh giá thông qua hệ thống thống kê báo cáo của các đơn vị triển khai thực hiện theo bộ chỉ số được thống nhất trên toàn quốc.

- Tổ chức điều tra đánh giá cuối kỳ theo các chỉ tiêu kế hoạch đã được phê duyệt.

- Tổ chức sơ kết giữa kỳ và tổng kết Kế hoạch truyền thông về tiêm chủng giai đoạn 2014-2016.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Y tế:

1.1. Vụ Truyền thông và Thi đua, khen thưởng:

- Đầu mối chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng văn bản quy định/quy trình quản lý, chia sẻ thông tin (thu thập thông tin, phản hồi thông tin), quy trình và quy chế phối hợp liên ngành trong truyền thông về tiêm chủng.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan chuẩn bị các nội dung để họp báo và cung cấp thông tin về tình hình và các hoạt động liên quan đến công tác tiêm chủng nhằm chủ động cung cấp các thông tin cho cơ quan thông tấn, báo chí, phát thanh và truyền hình.

- Chủ trì và phối hợp các đơn vị liên quan cung cấp thông tin về công tác tiêm chủng tại Hội nghị giao ban báo chí, giao ban dư luận xã hội tại Ban Tuyên Giáo Trung ương khi cần.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan mời chuyên gia y tế tham gia các buổi tọa đàm, giao lưu trực tuyến về tiêm chủng trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Đầu mối phối hợp với các Bộ, ban, ngành, đoàn thể thực hiện truyền thông về tiêm chủng:

+ Phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông để thống nhất chỉ đạo các cơ quan thông tin đại chúng, cơ quan thông tin truyền thông địa phương phối hợp ngành y tế tổ chức truyền thông về tiêm chủng.

+ Phối hợp Ủy ban Trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Trung ương Hội liên hiệp phụ nữ Việt Nam, Trung ương Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh... hướng dẫn thành viên của các tổ chức phối hợp ngành y tế triển khai các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức cho hội viên các cấp lồng ghép nội dung về tiêm chủng vào các buổi sinh hoạt; phối kết hợp trong việc xây dựng thông điệp và tài liệu truyền thông.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức giám sát, đánh giá quá trình triển khai Kế hoạch và đề xuất khen thưởng các đơn vị điển hình trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

1.2. Cục Y tế dự phòng:

- Cục Y tế dự phòng chỉ đạo chi đạo các đơn vị liên quan triển khai Kế hoạch, thực hiện việc giám sát, theo dõi và báo cáo kết quả thực hiện.

- Chủ động, phối hợp Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng và các đơn vị liên quan xây dựng văn bản quy định/quy trình quản lý, chia sẻ thông tin (thu thập thông tin, phản hồi thông tin), quy trình và quy chế phối hợp liên ngành trong truyền thông về tiêm chủng.

- Chỉ đạo, phối hợp Dự án Tiêm chủng mở rộng quốc gia xây dựng kế hoạch, nội dung và triển khai các hoạt động truyền thông tiêm chủng mở rộng.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị của Bộ Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị liên quan hướng dẫn tuyên truyền cho giáo viên, cha mẹ học sinh về mục đích ý nghĩa, tầm quan trọng của tiêm chủng phòng bệnh để huy động sự tham gia tích cực của nhà trường, gia đình và các cháu học sinh đồng thời phối hợp triển khai các hoạt động tuyên truyền theo kế hoạch.

- Chủ trì, phối hợp Bộ Quốc phòng và các đơn vị liên quan hướng dẫn triển khai hoạt động thông tin truyền thông huy động người dân vùng sâu, vùng xa, biên giới hải đảo, vùng khó tiếp cận hưởng ứng, hiểu lợi ích của tiêm chủng và đưa con em đi tiêm chủng đầy đủ và đúng lịch góp phần duy trì tỷ lệ tiêm chủng.

- Chủ động phối hợp với các cơ quan thông tấn, báo chí, đài phát thanh, truyền hình cung cấp thông tin và tổ chức truyền thông về tiêm chủng kịp thời, chính xác và định hướng dư luận trong cộng đồng.

- Đề xuất và xây dựng các mô hình sinh hoạt báo chí cập nhật thông tin chính xác, kịp thời những kiến thức về lợi ích, nguy cơ của tiêm chủng cho phóng viên báo chí.

- Chỉ đạo các Sở Y tế, Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, thành phố triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng tại cộng đồng.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng bộ chỉ số đánh giá, thống kê báo cáo thực hiện theo dõi, giám sát, đánh giá, phối hợp và hỗ trợ kỹ thuật triển khai kế hoạch truyền thông về tiêm chủng các cấp.

- Phối hợp Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng, Dự án tiêm chủng mở rộng quốc gia và các đơn vị liên quan đề xuất khen thưởng các đơn vị điển hình.

1.3. Dự án Tiêm chủng mở rộng quốc gia và khu vực:

- Chủ trì, phối hợp Cục Y tế dự phòng và các đơn vị liên quan xây dựng kế hoạch, triển khai các hoạt động truyền thông tiêm chủng mở rộng.

- Chủ trì, phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng các nội dung truyền thông cho cán bộ y tế về an toàn tiêm chủng, giám sát, đánh giá và xử trí phản ứng sau tiêm chủng, cán bộ truyền thông tại địa phương biết cách hướng dẫn và tư vấn cho cha mẹ về lợi ích, nguy cơ rủi ro của tiêm chủng, nâng cao tỷ lệ và độ bao phủ tiêm chủng; các loại vắc xin đang sử dụng trong TCMR và các vắc xin sẽ được bổ sung trong TCMR.

- Phối hợp Cục Y tế dự phòng chỉ đạo các Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh, thành phố triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng tại cộng đồng.

- Phối hợp Cục Y tế dự phòng và các đơn vị liên quan xây dựng bộ chỉ số đánh giá, thống kê báo cáo thực hiện theo dõi, giám sát, đánh giá, phối hợp và hỗ trợ kỹ thuật triển khai kế hoạch truyền thông về tiêm chủng các cấp.

- Phối hợp Vụ Truyền thông và Thi đua khen thưởng, Cục Y tế dự phòng và các đơn vị liên quan theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động truyền thông về tiêm chủng và đề xuất khen thưởng các đơn vị điển hình.

1.4. Vụ Kế hoạch-Tài chính: làm đầu mối xây dựng kế hoạch kinh phí, tìm nguồn kinh phí trong và ngoài nước, trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt kế hoạch kinh phí cho các hoạt động truyền thông về tiêm chủng.

1.5. Vụ Pháp chế: làm đầu mối nghiên cứu, rà soát chính sách, đề xuất và phối hợp các đơn vị liên quan xây dựng, chỉnh sửa, bổ sung, ban hành mới các văn bản quy phạm pháp luật liên quan nhằm tăng cường truyền thông về tiêm chủng.

1.6. Vụ Hợp tác quốc tế: có nhiệm vụ tăng cường các hoạt động hợp tác với các Tổ chức quốc tế trong việc chia sẻ thông tin, hỗ trợ về kỹ thuật và tài chính trong việc truyền thông về tiêm chủng.

1.7. Trung tâm Truyền thông Giáo dục sức khỏe Trung ương (T5G):

- Phối hợp Cục Y tế dự phòng, Dự án Tiêm chủng mở rộng quốc gia và các đơn vị liên quan cung cấp nội dung thông điệp nhất quán truyền thông về tiêm chủng và phát triển tài liệu truyền thông, in ấn, phân phát tới cộng đồng, hệ thống y tế;

- Nâng cao năng lực về truyền thông cho cán bộ truyền thông tuyến trung ương và hỗ trợ các Trung tâm truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh/thành phố thực hiện các hoạt động nâng cao năng lực truyền thông về tiêm chủng ở địa phương;

- Cung cấp thông tin về hoạt động tiêm chủng phòng bệnh, các vắc xin đang sử dụng và các vắc xin sẽ được đưa vào chương trình TCMR trong thời gian tới qua các kênh thông tấn, báo chí, phát thanh, truyền hình, internet; tổ chức đa dạng các hình thức truyền như mít tinh, diễu hành; triển lãm; tổ chức các cuộc thi (tuyên truyền viên, hiểu biết của người dân).

- Tổ chức các lớp tập huấn cập nhật thông tin thường xuyên về tiêm chủng đối với đội ngũ truyền thông giáo dục sức khỏe trong ngành y tế và xây dựng tài liệu hướng dẫn kỹ năng truyền thông trực tiếp.

1.8. Văn phòng Bộ Y tế: Phối hợp các đơn vị liên quan cung cấp thông tin, bài, văn bản, chính sách bao gồm thông tin trong nước, quốc tế về tiêm chủng trên Cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế.

2. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố phối hợp Bộ Y tế chỉ đạo Sở Y tế xây dựng kế hoạch và phối hợp Sở Thông tin và truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội...các cấp triển khai các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin cơ sở về lợi ích tiêm chủng phòng bệnh và các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn tỉnh, thành phố.

2.1. Sở Y tế các tỉnh/thành phố:

- Tham mưu cho Ủy ban Nhân dân tỉnh (UBND) các tỉnh, thành phố: ban hành văn bản chỉ đạo, các cơ quan, ban ngành, tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tỉnh phối hợp ngành y tế trong công tác truyền thông về tiêm chủng; kế hoạch truyền thông về tiêm chủng giai đoạn 2014-2016 của tỉnh, thành phố.

- Đề xuất UBND các tỉnh, thành phố tăng mức đầu tư và huy động kinh phí từ nhiều nguồn khác nhau cho truyền thông về tiêm chủng (ngân sách do trung ương cấp, kinh phí dự phòng của địa phương, nguồn chi sự nghiệp của các đơn vị trong ngành y tế, viện trợ quốc tế và xã hội hóa tại địa bàn).

- Đào tạo nâng cao năng lực về truyền thông nguy cơ cho cán bộ làm công tác truyền thông các cấp tại tỉnh.

- Phối hợp Sở Thông tin và truyền thông, Sở Giáo dục và Đào tạo, các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội... hướng dẫn triển khai các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và thông tin cơ sở về lợi ích tiêm chủng phòng bệnh và các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn tỉnh, thành phố.

- Chủ trì chỉ đạo các đơn vị theo dõi, giám sát và đánh giá các hoạt động truyền thông về tiêm chủng, tổ chức sơ kết, tổng kết và báo cáo UBND tỉnh và Bộ Y tế về kết quả thực hiện hàng năm.

2.2. Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh:

- Tham mưu cho Sở Y tế xây dựng kế hoạch, phối hợp với Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe tỉnh thực hiện các hoạt động truyền thông về tiêm chủng về lợi ích, nguy cơ rủi ro của tiêm chủng, nâng cao tỷ lệ và độ bao phủ tiêm chủng; các loại vắc xin đang sử dụng trong TCMR và các vắc xin sẽ được bổ sung trong TCMR.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh xây dựng tài liệu truyền thông (dựa theo tài liệu mẫu của Trung ương, căn cứ vào đặc điểm thực tiễn của địa phương để chỉnh sửa về ngôn ngữ, hình ảnh và nhân bản cho phù hợp), in ấn và cấp phát cho cơ sở; tổ chức tiếp nhận tài liệu từ các nguồn trung ương và các nguồn khác để cung cấp cho cộng đồng; tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá đối với việc cấp phát tài liệu.

- Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Truyền thông giáo dục sức khỏe tỉnh và các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh, thành phố, Đài phát thanh, Đài truyền hình và các cơ quan báo chí tổ chức các hoạt động truyền thông về tiêm chủng tại địa phương; theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả của các kênh truyền thông tại địa phương; điều chỉnh kịp thời thông điệp để đảm bảo hoạt động này có hiệu quả cao nhất.

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Sở để tổ chức hoạt động theo dõi, giám sát. Báo cáo theo định kỳ (6 tháng và 1 năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2.3. Trung tâm Truyền thông - Giáo dục sức khỏe tỉnh (T4G):

- Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh xây dựng tài liệu truyền thông (dựa theo tài liệu mẫu của Trung ương, căn cứ vào đặc điểm thực tiễn của địa phương để chỉnh sửa về ngôn ngữ, hình ảnh và nhân bản cho phù hợp), in ấn và cấp phát cho cơ sở; tổ chức tiếp nhận tài liệu từ các nguồn trung ương và các nguồn khác để cung cấp cho cộng đồng; tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá đối với việc cấp phát tài liệu.

- Phối hợp với Trung tâm Y tế dự phòng tỉnh và các đơn vị y tế trên địa bàn tỉnh, thành phố, Đài phát thanh, Đài truyền hình và các cơ quan báo chí tổ chức các hoạt động truyền thông về tiêm chủng tại địa phương; theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả của các kênh truyền thông tại địa phương; điều chỉnh kịp thời thông điệp để đảm bảo hoạt động này có hiệu quả cao nhất.

- Đào tạo TOT(giảng viên) cho tuyến huyện, đào tạo truyền thông viên cho các cấp và các đoàn thể về truyền thông tiêm chủng.

- Phối hợp các đơn vị liên quan tổ chức các đội truyền thông lưu động, triển lãm áp phích, panô; tổ chức các hoạt động truyền thông dựa vào các sự kiện, các loại hình văn hóa, nghệ thuật tại địa phương. Tổ chức các cuộc thi truyền thông viên, thi hiểu biết, thi sáng tác... tổ chức loại hình tư vấn, đường dây nóng về tiêm chủng; tổ chức các buổi trao đổi khoa học...

- Phối hợp với các đơn vị thuộc Sở để tổ chức hoạt động theo dõi, giám sát. Báo cáo theo định kỳ (6 tháng và 1 năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2.4. Trung tâm Y tế huyện:

- Tổ chức tiếp nhận tài liệu từ các nguồn trung ương và các nguồn khác để cung cấp cho cộng đồng; tổ chức theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả tài liệu truyền thông.

- Đào tạo kỹ năng truyền thông viên cho tuyến xã, cộng tác viên và các đoàn thể về truyền thông tiêm chủng, giám sát, đánh giá và xử trí tai biến sau tiêm chủng và nâng cao tỷ lệ và độ bao phủ tiêm chủng.

- Tổ chức các đội truyền thông lưu động, triển lãm áp phích, panô; tổ chức các hoạt động truyền thông dựa vào các sự kiện, các loại hình văn hóa, nghệ thuật tại địa phương. Tổ chức các cuộc thi truyền thông viên, thi hiểu biết, thi sáng tác... tổ chức loại hình tư vấn, đường dây nóng; thực hiện chế độ báo cáo theo định kỳ (6 tháng và 1 năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Phối hợp các cơ quan theo dõi, giám sát, đánh giá hiệu quả của các kênh truyền thông trên địa bàn huyện; đề xuất điều chỉnh kịp thời thông điệp để đảm bảo hoạt động này có hiệu quả cao nhất. Báo cáo theo định kỳ (6 tháng và 1 năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

2.5. Trạm Y tế xã và các điểm tiêm chủng

- Tham mưu Ủy ban nhân dân xã tổ chức các hoạt động, hình thức truyền thông, hướng dẫn và tư vấn cho cha mẹ về lợi ích, nguy cơ, rủi ro của tiêm chủng, về an toàn tiêm chủng, lịch tiêm chủng, theo dõi phản ứng sau tiêm chủng và nâng cao tỷ lệ và độ bao phủ tiêm chủng...

- Phối hợp các ban ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội như Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Hội phụ nữ, Hội Nông dân, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Bộ đội biên phòng, người có uy tín trong cộng đồng... hướng dẫn thành viên của các tổ chức triển khai các hoạt động truyền thông, phổ biến kiến thức cho hội viên các cấp, lồng ghép nội dung lợi ích tiêm chủng phòng bệnh và các hoạt động tiêm chủng trên địa bàn xã, phường, thị trấn vào các buổi sinh hoạt;

- Tổ chức truyền thông trực tiếp tại hộ gia đình vận động người dân đưa con em đi tiêm chủng đầy đủ và đúng lịch; cung cấp các thông tin liên quan đến tiêm chủng tới cộng đồng đặc biệt vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận; phối hợp các đơn vị, tổ chức liên quan trong việc tuyên truyền các thông điệp về tiêm chủng phù hợp với các đối tượng; truyền thông qua loa phát thanh xã/phường/thị trấn về tiêm chủng.

- Tổ chức tiếp nhận tài liệu từ các nguồn trung ương, các nguồn khác và cung cấp cho cộng đồng; Cung cấp các thông tin truyền thông đối với cộng tác viên và các đoàn thể cơ sở về truyền thông tiêm chủng.

- Thống kê báo cáo hoạt động truyền thông về tiêm chủng định kỳ (6 tháng và 1 năm) và báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Long

Phụ lục
CÁC HOẠT ĐỘNG TRUYỀN THÔNG VỀ TIÊM CHỦNG GIAI ĐOẠN 2014-2016
(Kèm theo Quyết định số 4282/QĐ-BYT ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Y tế)

Các hoạt động thực hiện mục tiêu 1:

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện			
		2014	2015	2016	Trung ương		Địa phương (63 tỉnh/TP)	
					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị chủ trì	
I	Xây dựng và sản xuất vật liệu truyền thông							
1	Đánh giá nhanh nhu cầu tài liệu truyền thông	x			Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMR	Trung tâm Y tế dự phòng	Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố
2	Tổ chức Hội thảo rà soát Tài liệu Thông tin, giáo dục, truyền thông về tiêm chủng hiện có, xác định khoảng trống	x	x	x	Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMRQG	Trung tâm Y tế dự phòng	Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố
3	Xây dựng, in và cấp phát tờ gấp, poster, Pano, tờ thông tin về tiêm chủng tới cộng đồng bằng ngôn ngữ phổ thông và một số tiếng dân tộc	x	x	x	Dự án TCMRQG	Cục YTDP/ TT truyền thông GD SK TW	Trung tâm Y tế dự phòng	Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố hoàn thiện phù hợp địa phương và in cấp phát
4	Xây dựng và sản xuất thông điệp phát thanh, truyền hình, và phát sóng trên các phương tiện thông tin đại chúng trung ương, tỉnh và các phát thanh, phát hình khác bằng ngôn ngữ phổ thông và một số tiếng dân tộc	x	x	x	Dự án TCMRQG	Cục YTDP/ TT truyền thông GD SK TW	Trung tâm Y tế dự phòng	Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố hoàn thiện phù hợp địa phương và in cấp phát
5	Sản xuất phù hiệu, áo phông, mũ và phù hiệu áo, chứng nhận tiêm chủng,	x	x	x	Dự án TCMRQG	Cục YTDP/ TT truyền thông GD SK TW	Trung tâm Y tế dự phòng	Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố hoàn thiện phù hợp

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện			
		2014	2015	2016	Trung ương		Địa phương (63 tỉnh/TP)	
					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
6	mũ, vv... với thông điệp về tiêm chủng bằng ngôn ngữ phổ thông và một số tiếng dân tộc (để sử dụng trên mạng xã hội, email, tin nhắn...trong các buổi Mít tinh)	x	x	x	Cục YTDP/ IT truyền thông GD SK TW	Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố hoàn thiện phù hợp địa phương và in cấp phát	Trung tâm Y tế dự phòng	
II	Các hình thức truyền thông							
7	Tổ chức Hội thảo, tọa đàm, nói chuyện về lợi ích của tiêm chủng các ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị xã hội	x	x	x	Vụ TT-TĐKT	Cục YTDP/ Dự án TCMR Quốc gia và khu vực/TT truyền thông GD SK TW/ Ban Tuyên giáo Trung ương, các Bộ ngành, Mặt trận Tổ quốc, Liên hiệp Hội phụ nữ Việt Nam....	Trung tâm Y tế dự phòng/Trung tâm SK TT-GD tỉnh/thành phố/ Tuyên giáo tỉnh, các Sở, ban ngành, Mặt trận Tổ quốc, Hội phụ nữ Việt Nam....	
8	Viết tin bài đăng trên các báo, trang mạng. Web ngành y tế... Xây dựng chuyên mục về tiêm chủng phòng bệnh trên đài phát thanh truyền hình, báo viết, báo mạng, tạp chí, bảng tin...	x	x	x	Cục YTDP	Dự án TCMR Quốc gia và khu vực/TT truyền thông GD SK TW/ cơ quan thông tấn báo chí TW	Trung tâm Y tế dự phòng Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố/ cơ quan thông tấn báo chí địa phương.	

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện			
		2014	2015	2016	Trung ương		Địa phương (63 tỉnh/TP)	
					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
9	Tổ chức sự kiện, thu hút sự tham gia của các Đại sứ thiện chí, các nhân vật nổi tiếng tại cộng đồng trong chiến dịch truyền thông tiêm chủng, các sự kiện liên quan đến tiêm chủng và hướng ứng ngày tiêm chủng thế giới hàng năm	x	x	x	Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT /Dự án TCMR Quốc gia và khu vực/TT truyền thông GD SK TW	Trung tâm Y tế dự phòng	Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố tổ chức trên đài phát thanh, truyền hình và các hình thức truyền thông tại địa phương
10	Tổ chức các buổi nói chuyện sức khỏe trên truyền hình	x	x	x	Vụ TT-TĐKT	Cục YTDP/ Dự án TCMR Quốc gia và khu vực/TT truyền thông GD SK TW tổ chức trên đài truyền hình, phát thanh, cơ quan thông tấn trung ương	Trung tâm Y tế dự phòng	Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố tổ chức trên đài phát thanh, truyền hình và các hình thức truyền thông tại địa phương
11	Các hoạt động hỏi đáp về thông tin tiêm chủng vắc xin phòng bệnh	x	x	x	Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ Dự án TCMR Quốc gia và khu vực/TT truyền thông GD SK TW tổ chức trên đài truyền hình, phát thanh, cơ quan thông tấn trung ương	Trung tâm Y tế dự phòng	Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố tổ chức trên đài phát thanh, truyền hình và các hình thức truyền thông tại địa phương
12	Tổ chức đội truyền thông lưu động, triển lãm áp phích, panô; tổ chức các hoạt động truyền thông dựa vào các sự kiện, các loại hình văn hóa, nghệ thuật tại địa phương.	x	x	x			Trung tâm y tế huyện	Trung tâm Y tế dự phòng /Trung tâm TT-GD SK tỉnh/thành phố tổ chức trên đài phát thanh, truyền hình và các hình thức truyền thông

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện		
		2014	2015	2016	Trung ương		Địa phương (63 tỉnh/TP)
					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	
13	Tổ chức họp cụm dân cư/thôn bản, các buổi sinh hoạt của các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội nhằm lồng ghép cung cấp các thông tin và hỏi đáp về tiêm chủng	x	x	x	-	-	Trạm y tế xã Thông tin địa phương y tế thôn bản tổ chức tại cơ sở, các tổ chức chính trị, Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Hội Phụ nữ, Đoàn thanh niên, Hội chữ thập đỏ, Hội Nông dân,
14	Tổ chức cung cấp thông tin tại trạm YT, chiếu phim tại các TYT trong những ngày tiêm chủng.	x	x	x	-	-	Trạm y tế xã
15	Tổ chức truyền thông tại các trường Trung học cơ sở và tiểu học	x	x	x	-	-	Trạm y tế xã Y tế thôn bản tổ chức tại cơ sở, các tổ chức chính trị, ban, ngành đoàn thể, Bộ đội biên phòng
16	Tổ chức truyền thông trực tiếp qua thăm hộ gia đình (đặc biệt tại các khu vực vùng sâu, vùng xa, vùng khó tiếp cận, hải đảo)	x	x	x	-	-	Trạm y tế xã Y tế thôn bản tổ chức tại cơ sở, các tổ chức chính trị, ban, ngành đoàn thể, Bộ đội biên phòng
17	Thiết lập đường dây nóng giải đáp về tiêm chủng ở các cấp trung ương và địa phương	x	x	x	Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế Trung tâm Y tế dự phòng và Trung tâm Y tế huyện/Trạm Y tế xã
18	Tổ chức giám sát, đánh giá hoạt động truyền thông	x	x	x	Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế Trung tâm Y tế dự phòng và Trung tâm Y tế huyện/Trạm Y tế xã và các tổ chức liên quan

Hoạt động thực hiện mục tiêu 2:

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện		
		2014	2015	2016	Trung ương		Địa phương (63 tỉnh/TP)
					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị phối hợp
I	Xây dựng tài liệu truyền thông						
1	Xác định các đầu mối truyền thông tiêm chủng các cấp	x			Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ Dự án TCMR Quốc gia và khu vực/TT truyền thông GD SK TW	Sở Y tế Trung tâm Y tế dự phòng và Trung tâm Y tế huyện/Trạm Y tế xã
2	Xây dựng tài liệu tập huấn về kỹ năng truyền thông và bộ công cụ đánh giá công tác truyền thông các cấp	x			Dự án TCMR Quốc gia và khu vực	Cục YTDP /TT truyền thông GD SK TW	TTYTDP tỉnh, thành phố
3	Xây dựng và phổ biến tài liệu truyền thông hỗ trợ cho cán bộ y tế và CTV, bộ hỏi đáp về tiêm chủng phòng bệnh	x	x	x	Dự án TCMR Quốc gia và khu vực	Cục YTDP /TT truyền thông GD SK TW	TTYTDP tỉnh, thành phố
II	Các hình thức truyền thông						
4	Tập huấn TOT cho cán bộ y tế về truyền thông trong công tác tiêm chủng tuyến tỉnh	x	x	x	Dự án TCMR Quốc gia và khu vực	Cục YTDP /TT truyền thông GD SK TW tập huấn cán bộ cấp tỉnh	TT truyền thông GD SK tỉnh / TTYTDP tỉnh tập huấn cán bộ cơ sở
5	Tập huấn cho cán bộ y tế truyền thông huyện, cộng tác viên của tổ chức xã hội về công tác tiêm chủng	x	x	x	-	-	TTYTDP tỉnh TT truyền thông GD SK tỉnh
6	Tập huấn cho cán bộ y tế, y tế thôn bản, cộng tác viên của tổ chức xã hội các cấp về công tác tiêm chủng	x	x	x	-	-	TTYT huyện TT truyền thông GD SK/ TTYTDP tỉnh tỉnh

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện			
		2014	2015	2016	Trung ương		Địa phương (63 tỉnh/TP)	
					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
7	Hội thảo về công tác tiêm chủng và giới thiệu vắc xin trong chương trình TCMR	x	x	x	Cục YTDP	Dự án TCMR Quốc gia và khu vực/TT truyền thông GD SK TW	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/TTYTDP tỉnh tập huấn cán bộ cơ sở
8	Tổ chức giám sát, đánh giá hoạt động truyền thông	x	x	x	Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	Trung tâm Y tế dự phòng và Trung tâm Y tế huyện/Trạm Y tế xã và các tổ chức liên quan

Hoạt động thực hiện mục tiêu 3: Truyền thông vận động xã hội

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện			
		2014	2015	2016	Trung ương		Địa phương (63 tỉnh/TP)	
					Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Xây dựng văn bản định/quy trình quản lý, cung cấp thông tin (thu thập thông tin, phản hồi thông tin), quy trình và quy chế phối hợp liên ngành trong truyền thông về tiêm chủng được ban hành.	x	x	x	Vụ TT-TĐKT	Cục YTDP / TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMR quốc gia	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/TTYTDP tỉnh triển khai thực hiện tại địa phương
2	Xây dựng bộ công cụ giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch truyền thông về tiêm chủng	x	x	x	Vụ TT-TĐKT	Cục YTDP / TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMR quốc gia/ Sở Y tế/ Trung tâm Y tế dự phòng và Trung tâm ruyền		

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện			Đơn vị phối hợp
		2014	2015	2016	Trung ương		Địa phương (63 tỉnh/TP)	
					Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp		
II	Các hoạt động truyền thông							
3	Tổ chức tập huấn nâng cao kỹ năng người phát ngôn và cung cấp thông tin báo chí	x	x	x	Vụ TT-TĐ KT	Cục YTDP / TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMR quốc gia	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/TTYTDP tỉnh
4	Tổ chức mô hình sinh hoạt, gặp gỡ báo chí cấp nhật kíp thời thông tin, kiến thức về lợi ích, nguy cơ của tiêm chủng cho phòng viên báo chí. (tổ chức câu lạc bộ báo chí),	x	x	x	Cục YTDP	TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/TTYTDP tỉnh
5	Cuộc thi tuyên truyền viên giỏi về tiêm chủng, xây dựng thông điệp truyền thông về tiêm chủng Cung cấp câu chuyện nổi bật tầm gương tiêu biểu Truyền thông về tiêm chủng	x	x	x	Vụ TT-TĐ KT	Cục YTDP / TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMR quốc gia	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/TTYTDP tỉnh
6	Đưa phòng viên báo chí đi thực địa thăm các bệnh viện ở vùng sâu vùng xa để họ thấy được những nỗ lực vì sức khỏe trẻ em	x	x	x	Cục YTDP	TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/TTYTDP tỉnh
7	Tổ chức các hội thảo, tập huấn cho phóng viên, người làm truyền thông trong việc lựa chọn đưa ra những	x	x	x	Cục YTDP	TT truyền thông GD SK TW/ CT TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/TTYTDP tỉnh

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện			
		2014	2015	2016	Trung ương			
					Đơn vị chủ trì	Cơ quan phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
	thông tin chính xác, nguồn thông tin đầy đủ, dựa trên bằng chứng về lợi ích và nguy cơ của tiêm chủng.							

Mục tiêu truyền thông mục tiêu 4: Truyền thông vận động chính sách

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện			
		2014	2015	2016	Trung ương			
					Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp
1	Kiến toàn tổ chức, mạng lưới truyền thông về tiêm chủng vắc xin phòng bệnh các cấp.	x	x	x	TT truyền thông GD SK TW	Vụ TT-TĐKT/ Cục YTDP / dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh
2	Hội thảo liên ngành với các cơ quan trung ương, Ủy ban Nhân dân các cấp, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo... về phối hợp triển khai các hoạt động truyền thông về tiêm chủng	x	x	x	Vụ TT-TĐKT	Cục YTDP / TT truyền thông GD SK TW// dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh
3	Tổ chức các hội thảo đối với cơ quan chính quyền, tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể ở trung ương và địa phương ưu tiên công tác tiêm chủng để phòng bệnh và có kế hoạch hỗ trợ chính sách và nguồn lực để phối hợp, thúc đẩy thực hiện tiêm	x	x	x	Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ TT truyền thông GD SK TW// dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh/UBND, sở, ban ngành, tổ chức chính trị xã hội, đoàn thể địa phương

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện				
		2014	2015	2016	Trung ương				
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị chủ trì	Địa phương (63 tỉnh/TP)				
4	chủng và phối hợp liên ngành. Tổ chức các sự kiện gây quỹ	x	x	x	Vụ TT-TĐKT	Cục YTDP / TT truyền thông GD SK TW/ Dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh/ các tổ chức hỗ trợ	Đơn vị phối hợp
5	Tổ chức hợp ở cấp tỉnh/huyện nhằm xác định và xây dựng kế hoạch tiếp cận truyền thông các vùng khó tiếp cận, các vùng dân tộc thiểu số, công nhân là người di cư tới các đô thị	x	x	x	Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia và khu vực / Bộ đội biên phòng...	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh/ Bộ đội biên phòng...	Đơn vị phối hợp
6	Tổ chức giám sát và đánh giá sử dụng nguồn tài trợ hoạt động truyền thông cho tiêm chủng vắc xin	x	x	x	Vụ TT-TĐKT	Cục YTDP / TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh	Đơn vị phối hợp

Hoạt động mục tiêu 5: Truyền thông nguy cơ trong các trường hợp khẩn cấp về phản ứng sau tiêm chủng

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện				
		2014	2015	2016	Trung ương				
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị chủ trì	Địa phương (63 tỉnh/TP)				
1	Tổ chức Hội thảo đánh giá triển khai kế hoạch truyền thông nguy cơ trong trường hợp khẩn cấp liên quan tiêm chủng	x	x	x	Vụ TT-TĐKT	Cục YTDP/ TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh	Đơn vị phối hợp
2	Xây dựng tài liệu mẫu truyền thông nguy cơ đối với an toàn tiêm chủng	x			Cục YTDP	Vụ TT-TĐKT/ TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh	Đơn vị phối hợp

STT	Hoạt động	Thời gian thực hiện			Đơn vị thực hiện			
		2014	2015	2016	Trung ương		Địa phương (63 tỉnh/TP)	
		Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	
3	Xây dựng các kịch bản ứng phó các tình huống khủng hoảng	x	x		Cục YTDP	Vụ TT-TĐKI/ TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh
4	Tổ chức hội thảo thống nhất các thông điệp chính và các nội dung cần cung cấp khi xảy ra tình huống khủng hoảng.	x	x	x	Cục YTDP	Vụ TT-TĐKI/ TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh
5	Tổ chức gặp gỡ báo chí khi có tình huống khủng hoảng về an toàn tiêm chủng và những vấn đề liên quan vắc xin	x	x	x	Vụ TT-TĐKI	Cục YTDP / TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh
6	Tổ chức tọa đàm và hỏi đáp của các chuyên gia về các vấn đề liên quan tiêm chủng khi có tình huống khủng hoảng thông tin xảy ra.	x	x	x	Vụ TT-TĐKI	Cục YTDP / TT truyền thông GD SK TW/ dự án TCMR quốc gia và khu vực	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh
7	Tổ chức cuộc gặp gỡ, truyền thông trực tiếp các cơ quan chính quyền các cấp, trạm Y tế, y tế thôn bản, cộng đồng, người dân để cung cấp các thông tin cũng như thăm hỏi hộ gia đình trong các tình huống khủng hoảng có liên quan an toàn tiêm chủng, vắc xin	x	x	x	-	-	Sở Y tế	TT truyền thông GD SK tỉnh/ TTYTDP tỉnh